TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 111/2024/DS-ST
Ngày: 10 - 5 - 2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Văn Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Cường

2/ Bà Lê Thị Ngọc Thúy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Vĩnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 10 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 280/2023/ TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST- DS ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty A.

Địa chỉ: Lầu xx tòa nhà C, 72-74 N, phường V, quận x thành phố H

Đại diện theo pháp luật: Ông T – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Việt N – Phó Bộ phận Quản lý công nợ.

(Giấy ủy quyền số 17/2023/UQ-JIVF ngày 19 tháng 9 năm 2023)

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Văn T – Nhân viên JIVF (Giấy ủy quyền số 643/2023/UQLM-JIVF ngày 06 tháng 11 năm 2023), có mặt.

Địa chỉ: Lầu xx tòa nhà C, 72-74 N, phường V, quận x, thành phố H.

2. Bị đơn: Anh Võ Phủ Thái D, sinh năm xxxx, vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện G, tỉnh T.

1. NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2023 và quá trình xét xử, người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng là anh Nguyễn Văn T trình bày: Ngày 09 tháng 6 năm 2023 anh Võ Phủ Thái D có ký hợp đồng vay tiền với Công ty A để vay số tiền 23.306.000 đồng, theo Hợp đồng số 750170004228311000, để mua điện máy theo hình thức trả góp hàng tháng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 4,1772% /tháng. Theo thỏa thuận hợp đồng anh D phải trả tiền gốc và lãi trong thời hạn 24 tháng, mỗi tháng phải trả số tiền 1.568.426 đồng vào trước hoặc đúng ngày 12 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày 17/7/2023 anh D có trả số tiền 1.571.000 đồng, cho đến nay anh D không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng và cố tình lẫn tránh, mặc dù Công ty A đã nhiều lần điện thoại và đến nhà yêu cầu anh D thanh toán nợ. Tính đến ngày xét xử (10/5/2024) anh D còn nợ số tiền: Nợ gốc 22.677.356 đồng, lãi trong hạn 9.440.821 đồng, lãi quá hạn 994.096 đồng, phí 120.000 đồng, tổng cộng là 33.232.273 đồng. Công ty A yêu cầu anh D phải có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là 33.232.273 đồng, không yêu cầu lãi.

* Quá trình giải quyết vụ án anh Võ Phủ Thái D vắng mặt không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ; Thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Võ Phủ Thái D được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh D.

Quan hệ tranh chấp: Theo nội dung đơn kiện, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 463 Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của Công ty A yêu cầu anh D trả số tiền theo hợp đồng vay. Chứng cứ nguyên đơn cung cấp là Hợp đồng tín dụng số 750170004228311000 ngày 09/6/2023, được ký tên theo phương thức chữ ký điện tử, kèm theo bảng kê thu nhập của khách hàng Võ Phủ Thái D, thể hiện nội dung thỏa thuận xác lập quan hệ vay tài sản theo quy định Điều 463 Bộ luật dân sự. Quá trình giải quyết Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh D, nhưng anh D không đến Tòa án trình bày ý kiến, không gởi văn bản ghi ý kiến của anh D về yêu cầu khởi kiện, không đưa ra chứng cứ trả tiền, không phản đối số tiền Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam JACCS yêu cầu anh D phải thanh toán. Căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử kết luận anh Võ Phủ Thái D có nợ Công ty A số tiền vay và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (10/5/2024) tổng cộng 33.232.273 đồng. Nên theo quy định Điều 466 Bộ luật dân sự, anh D phải có nghĩa vụ trả tiền. Công ty A yêu cầu anh D phải trả toàn bộ số tiền khi án có hiệu lực pháp luật là phù hợp. Bởi lẽ, anh D đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền theo hợp đồng. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty A. Ghi nhận Công ty A không yêu cầu lãi.

Án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của Công ty A được chấp nhận toàn bộ, nên anh D phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 357 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty A. Buộc anh Võ Phủ Thái D có nghĩa vụ trả Công ty A số tiền 33.232.273 *(Ba mươi ba triệu hai trăm ba mươi hai nghìn hai trăm bảy mươi ba)* đồng (Gồm: Nợ gốc 22.677.356 đồng, lãi trong hạn 9.440.821 đồng, lãi quá hạn 994.096 đồng, phí 120.000 đồng) khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty A cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng anh Võ Phủ Thái D còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí sơ thẩm: Anh Võ Phủ Thái D phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.661.500 đồng. Công ty A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại

số tiền 638.000 đồng theo biên lai thu số 0013009 ngày 10/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện GCĐ;
- Chi cục THADS huyện GCĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân | Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Cường | **Lê Thị Ngọc Thúy** | **Trần Văn Dũng**